ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1206/UBND-ĐT V/v Đăng tải thông tin kêu gọi đầu tư dự án Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn (Hạng mục bổ sung)	*Quy Nhơn, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định

Căn cứ Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Công viên biển Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Văn bản số số 39/HĐND ngày 14/6/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 26/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn (Hạng mục bổ sung);

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Định tại Công văn số 2580/UBND-KT ngày 15/5/2019 về việc công bố thông tin, kêu gọi đầu tư theo đồ án quy hoạch xây dựng 1/500 Công viên biển Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn,

Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định đăng tải thông tin kêu gọi đầu tư cho dự án với các nội dung chính như sau:

- Giới cận: Đông giáp Quảng trường Chiến Thắng; Tây giáp Quảng trường Nguyễn Tất Thành; Bắc giáp đường Xuân Diệu; Nam giáp kè chắn cát dọc biển.

- Các phân khu chức năng:

+ Khu vườn ánh sáng: Diện tích S = 2.048,80 m^2; giới hạn từ phía Nam khu Quảng trường đến đường Kim Đồng.

+ Khu triển lãm tượng điêu khắc kết hợp thể dục thể thao: Diện tích S=3.858,3m^2; giới hạn từ đường Kim Đồng đến đường Lê Lợi (nối dài).

+ Khu vườn thực vật: Diện tích S=10.157,30m^2; giới hạn từ đường Lê Lợi (nối dài) đến đường Ngọc Hân Công Chúa.

+ Khu sân sinh hoạt nhóm: Diện tích S = 2.932,60m^2; giới hạn từ giáp ranh khu vườn thực vật đến đường Ngọc Hân Công Chúa.

+ Khu đường sách – triển lãm du lịch: Diện tích S = 10.512,50m^2; giới hạn từ khu sân sinh hoạt nhóm đến đường Hải Thượng Lãn Ông.

+ Khu thể dục thể thao tập trung: Diện tích S = 4.296,90m^2; giới hạn từ đường Hải Thượng Lãn Ông đến đường Phan Đăng Lưu.

+ Khu thể dục thể thao tự do: Diện tích S = 6.526,70m^2; giới hạn từ đường Phan Đăng Lưu đến đường Ngô Văn Sở.

+ Khu trò chơi trẻ em: Diện tích S = 5.542,00m^2; giới hạn từ đường Ngô Văn Sở đến đường Nguyễn Thiếp.

+ Khu cà phê treo: Diện tích = 2.753,30m^2; giới hạn từ đường Nguyễn Thiếp đến Quảng trường Nguyễn Tất Thành.

- Đơn vị đầu mối cung cấp hồ sơ, thông tin: Ban QLDA Đầu tư Xây dựng thành phố Quy Nhơn; Địa chỉ: Lầu 4, Trung tâm hành chính thành phố, số 30 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

(Các văn bản pháp lý có liên quan được photo kèm theo)

Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định quan tâm, xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Thường trực thành ủy (Báo cáo);
- Sở Xây dựng Bình Định;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
-Ban QLDA ĐT XD;
- VP (LĐ+C6);
- Lưu: VT, C6.

CHỦ TỊCH

Ngô Hoàng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 203 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 23 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Công viên biển Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về Quản lý không gian, kiến trúc và cảnh quan đô thị; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch xây dựng thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 3676/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Không gian du lịch vịnh Quy Nhơn;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 12/TTr-SXD ngày 17/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Công viên biển Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn.

2. Địa điểm và phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch: Phạm vi khu đất lập quy hoạch là quỹ đất dọc đường Xuân Diệu, đoạn từ Quảng trường Nguyễn Tất Thành đến đường Phan Chu Trinh, có giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Khu dân cư phía Bắc dọc đường Xuân Diệu và đường Nguyễn Huệ.

- Phía Nam giáp: Bãi biển Quy Nhơn.

- Phía Đông giáp: Đường Phan Chu Trinh.

- Phía Tây giáp: Đường Xuân Diệu, Quảng trường Nguyễn Tất Thành.

Tổng diện tích lập quy hoạch: 11,1ha.

3. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:

- Quy hoạch xây dựng mới công viên biển Xuân Diệu hiện đại, hài hòa cảnh quan biển Quy Nhơn; phục vụ người dân, du khách, đáp ứng nhu cầu phục vụ sinh hoạt cộng đồng; phục vụ tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, góp phần phát triển du lịch tại thành phố Quy Nhơn.

- Làm cơ sở để quản lý xây dựng theo quy hoạch và triển khai các dự án đầu tư.

4. Nội dung quy hoạch sử dụng đất:

Stt	Thành phần sử dụng đất	Diện tích (m^2)	Tỷ lệ (%)
I	Đất xây dựng công viên, quảng trường	56.154	100,0
2	Đất cây xanh	19.280	34,33
3	Đất giao thông nội bộ, sân, quảng trường	36.874	65,67
II	Đất giao thông đô thị	54.846	
1	Đất đường Xuân Diệu (*)	52.072	
2	Bãi đậu xe	2.774	
Tổng cộng		111.000	
Đất xây dựng công trình vệ sinh, dịch vụ ngầm		695	

(*) Diện tích không bao gồm phần vỉa hè phía công viên biển Xuân Diệu.

5. Các nội dung tổ chức trong công viên: Dọc chiều dài công viên phân chia thành các khu vực chính:

a) Đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Thánh Tôn: Giữ nguyên vườn dừa hiện trạng, tổ chức không gian trưng bày nghệ thuật ngầm. Trong đó tổ chức:

- Xây dựng khu triển lãm nghệ thuật xây dựng ngầm, đỉnh mái (nếu có) cao không quá 1m, mái trồng cỏ, cơ bản giữ lại rừng dừa hiện trạng.

- Bãi đậu xe tập trung, kết hợp với dịch vụ vệ sinh tắm biển: Phục vụ chung cho Quảng trường Chiến Thắng. Giữ lại các cây trồng hiện trạng để tạo bóng mát.

b) Quảng trường Chiến Thắng:

- Cải tạo chỉnh trang Quảng trường Chiến Thắng hiện hữu. Tịnh tiến tượng đài Chiến Thắng về phía biển, tổ chức cân xứng với đường 31 tháng 3. Cải tạo bệ tượng đài để tôn tạo, tăng giá trị cảnh quan và giá trị lịch sử của tượng đài hiện hữu. Bố trí cây xanh cân xứng hai bên Quảng trường. Khi tổ chức sự kiện, tùy theo nội dung kết nối với tượng đài Chiến Thắng tạo thành không gian thống nhất.

UBND thành phố Quy Nhơn chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Văn hóa và Thể thao và các ngành có liên quan tổ chức lựa chọn phương án thiết kế, lập dự

án đầu tư di dời Tượng đài Chiến thắng, cải tạo lại bệ tượng và không gian tổ chức xung quanh phù hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương để thực hiện.

- Hướng tuyến đường Xuân Diệu giữ nguyên hướng tuyến hiện hữu. Khi có các hoạt động, tổ chức phân luồng giao thông để đảm bảo hoạt động của quảng trường được thống nhất từ đường Nguyễn Huệ đến tượng đài và bãi biển.

c) Đoạn từ Quảng trường Chiến Thắng đến Quảng trường Nguyễn Tất Thành:

- Từ Quảng trường Chiến Thắng đến đường Kim Đồng: Tổ chức vườn ánh sáng vào ban đêm, kết hợp với chiếu sáng trên nền vườn hoa để tạo điểm nhấn. Bố trí hệ thống đèn led, nhiều màu sắc để trang trí.

- Đoạn từ đường Kim Đồng đến đường Ngọc Hân Công chúa:

+ Khu đặt tượng điêu khắc nghệ thuật: Bố trí các tác phẩm điêu khắc hiện trạng dọc đường Xuân Diệu và bổ sung thêm các tác phẩm để tạo điểm nhấn.

+ Vườn thực vật: Bố trí chủ yếu cây bụi tầm thấp, cắt tỉa tạo hình, không ảnh hưởng đến hướng nhìn ra biển. Xen kẽ đặt các tác phẩm điêu khắc, tổ chức thành từng cụm. Phương án chi tiết sẽ được xem xét trong giai đoạn lập dự án, thiết kế bản vẽ thi công.

- Đoạn từ đường Ngọc Hân Công Chúa đến đường Phan Đăng Lưu: Tổ chức sân dành cho sinh hoạt cộng đồng; bố trí các mảng cỏ, ghế ngồi, cây che bóng mát xung quanh.

Bố trí khu đường sách - quảng bá du lịch - nghỉ chân: Tổ chức khu vực có không gian rộng, các công trình phụ trợ di động, chiều cao thấp để không cản trở tầm nhìn ra biển. Các công trình cố định có chiều cao không quá 0,5m.

- Đoạn từ đường đường Phan Đăng Lưu đến Quảng trường Nguyễn Tất Thành: Bố trí khu hoạt động tổng hợp, có thể bố trí kết hợp các thiết bị thể dục nhỏ gọn, các ghế nghỉ, cây che bóng mát, cây cảnh quan để phục vụ cộng đồng dân cư.

Đối với nội dung khu cà phê treo: UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức lựa chọn phương án cụ thể, trình thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

6. Tổ chức kết nối không gian đô thị - công viên – bãi biển:

- Bố trí các quảng trường tạo điểm nhấn không gian tại các ngã ba đường Xuân Diệu với các đường hướng ra biển; kết nối từ khu dân cư vào công viên bằng vạch kẻ dành cho người đi bộ, tạo ra các khoảng không gian mở đón tiếp trong công viên.

- Kết nối từ công viên xuống biển: Mở các lối đi bộ xuống bãi biển tại các điểm gắn kết với hoạt động thể thao biển. Các lối xuống được thiết kế theo đường nét của công viên kết hợp các điểm tắm tráng, rửa chân.

7. Tổ chức cây xanh công viên:

Cây xanh được tổ chức dạng tán trên cao tối thiểu 5m; trồng cỏ, cây trang trí tán thấp cao dưới 0,5m để trang trí. Cây xanh dọc biển được trồng theo dạng phát tán trên cao để không ảnh hưởng tầm nhìn ra biển. Ưu tiên trồng cây dừa và các loại cây chịu được khí hậu ven biển. Khu vực tiếp giáp giữa bãi biển và kè trồng cây muống biển để tạo màu xanh cho kè dọc biển nhằm tạo cảnh quan.

Phương án thiết kế cây xanh: UBND thành phố Quy Nhơn xem xét cụ thể các vị trí trồng cây trong giai đoạn lập dự án, thiết kế bản vẽ thi công để phù hợp với chủng loại cây trồng phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của bãi biển.

8. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) San nền, thoát nước mặt: Cơ bản giữ nguyên theo cao độ nền hiện trạng, san nền cục bộ tại những vị trí để đảm bảo độ dốc thoát nước, lát vật liệu nền các quảng trường, đường dạo bộ.

Thoát nước mặt: Hướng thoát nước chính về các hố ga hiện hữu của đường Xuân Diệu để thoát nước mặt. Không để nước chảy tự nhiên ra bãi biển.

b) Giao thông:

- Giao thông đô thị:

+ Đường Xuân Diệu: Thực hiện theo dự án đường Xuân Diệu đã được phê duyệt. Đối với vỉa hè phía công viên đồng bộ theo thiết kế công viên.

Tại khu vực Quảng trường Chiến Thắng, kết nối dự án đường Xuân Diệu đang triển khai phía Tây Quảng trường với tuyến hiện trạng phía Đông theo hướng thẳng tuyến sau khi tịnh tiến tượng đài để đảm bảo lưu thông thuận lợi. Lộ giới đoạn từ đường Lê Thánh Tôn đến Phan Chu Trinh giữ nguyên theo hiện trạng; việc mở rộng sẽ được phê duyệt riêng khi triển khai dự án đường Xuân Diệu còn lại.

+ Bãi đỗ xe: tổ chức 4 điểm đỗ xe nhỏ dọc công viên và một bãi tập trung lớn phục vụ Quảng trường Chiến Thắng.

- Đường nội bộ trong công viên: chạy xuyên suốt công viên, kết nối với các quảng trường, không gian mở để tạo tính liên hoàn. Vật liệu lát: Sử dụng đồng bộ vật liệu vỉa hè đường Xuân Diệu hiện trạng (lát đá), màu sắc tổ chức tùy theo các không gian và được xem xét cụ thể trong quá trình lập dự án và thiết kế bản vẽ thi công. Hạn chế tối đa việc tháo dỡ vỉa hè đã lát đá và phá hủy kết cấu đường Xuân Diệu hiện trạng.

- Quảng trường, điểm nhấn trong công viên: gồm Quảng trường Chiến Thắng, các không gian mở phục vụ sinh hoạt nhóm, các khu tập trung phục vụ cộng đồng.

c) Cấp nước: Phục vụ chủ yếu cho tắm, tắm tráng, vệ sinh, tưới cây.

- Nguồn cấp: Đấu nối vào hệ thống cấp nước sạch của thành phố Quy Nhơn đi dọc đường Xuân Diệu để cung cấp cho các khu dịch vụ vệ sinh, tắm tráng.

- Tổng nhu cầu sử dụng nước sạch: khoảng 50m^3/ ngày đêm. Nhu cầu cấp nước tưới cây: 90m^3/ ngày đêm. Không bao gồm cấp nước rửa đường.

d) Thoát nước thải: Nước thải chủ yếu từ công trình dịch vụ, nhà vệ sinh trong công viên, nước thải sẽ được thu gom vào hố ga đặt gần khu vực nhà vệ sinh. Dùng bơm bơm nước thải vào hố ga để đấu nối mạng thoát nước thải chung của thành phố Quy Nhơn đi dọc đường Xuân Diệu.

đ) Cấp điện, chiếu sáng, thông tin:

- Nguồn cấp điện: Đấu nối vào Trạm biến áp xây mới theo dự án mở rộng tuyến đường Xuân Diệu. Thiết kế trạm đảm bảo công suất để cung cấp điện cho dự án công viên dọc bờ biển Quy Nhơn. Tổng công suất dự kiến cho toàn khu vực công viên là: 100,5kVA. Mạng lưới cấp điện, thông tin đi ngầm.

- Hệ thống chiếu sáng trong công viên tổ chức theo không gian, chủ đề và sẽ được xem xét cụ thể trong quá trình lập dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND thành phố Quy Nhơn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch, đưa mốc giới ra thực địa và gửi hồ sơ quy hoạch để lưu trữ theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của đồ án quy hoạch; rà soát lại dự án mở rộng đường Xuân Diệu đã được phê duyệt để xem xét điều chỉnh, bổ sung (nếu có), kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Giao các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Giao thông vận tải và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy hoạch đã được phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, đầu tư, xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPCN;
- Lưu: VT, K14, K16, K19.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng

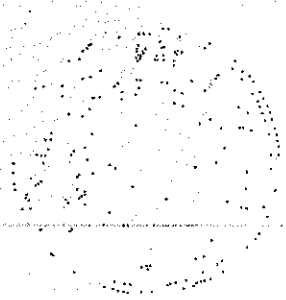

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39 /HĐND V/v phê duyệt chủ trương đầu tư mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn.	*Bình Định, ngày 14 tháng 6 năm 2018*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Quyết định 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành nguyên tắc, tiêu chí nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Trên cơ sở đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 08/6/2018, Thường trực Hội đồng nhân tỉnh thống nhất và quyết định chủ trương đầu tư dự án mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn theo các nội dung sau:

1. Mục tiêu đầu tư

- Xây dựng mới công viên biển đường Xuân Diệu theo hướng hiện đại, hài hòa cảnh quan biển Quy Nhơn để phục vụ người dân và đáp ứng nhu cầu phục vụ du lịch của thành phố Quy Nhơn.

- Khai thác tiềm năng, lợi thế của cảnh quan đất đai vịnh Quy Nhơn để phát triển trọng điểm du lịch biển của tỉnh, góp phần xây dựng thương hiệu "Du lịch Quy Nhơn".

- Hoàn thiện hạ tầng xã hội đô thị, góp phần phục vụ nhu cầu của cộng đồng dân cư trong khu vực. Xây dựng một địa điểm có khả năng tổ chức các hoạt động văn hóa - giải trí quy mô của thành phố.

2. Quy mô điều chỉnh bổ sung

a. Diện tích hạng mục bổ sung: Bổ sung hạng mục Công viên và hệ thống điện chiếu sáng với diện tích xây dựng 6,255 ha thuộc 11,10 ha của đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Công viên biển Xuân Diệu theo Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b. Các khu chức năng của hạng mục bổ sung: gồm 12 khu chức năng, với tổng diện tích S = 62.554,70, gồm có:

- Đường giao thông phân khu vực:

+ Xây dựng giữa không gian triển lãm nghệ thuật ngầm và khu phụ trợ - bãi xe tập trung tuyến đường số 1 có: L = 44,0m; $B_{nền}$ = 1,5+7,0+3,5 = 12,0m. Kết cấu mặt đường bằng Bê tông nhựa.

+ Xây dựng giữa Quảng trường 31/3 và Trung tâm văn hóa thể thao thành phố tuyến đường số 2 có: L = 59,0m; $B_{nền}$ = 3,5+7,0+3,5 = 14,0m. Kết cấu mặt đường bằng Bê tông nhựa.

- *Khu bãi đỗ xe – nhà vệ sinh bán ngầm:* S = 3.057,80 m^2.
- *Khu Quảng Trường – Tượng đài:* S = 8.119,5 m^2.
- *Khu vườn ánh sáng:* S = 2.048,80 m^2.
- *Khu triển lãm tượng điêu khắc kết hợp thể dục thể thao:* S = 3.858,3 m^2
- *Khu vườn thực vật:* S = 10.157,30 m^2.
- *Khu sân sinh hoạt nhóm:* S = 2.932,60 m^2
- *Khu đường sách- triển lãm du lịch:* S = 10.512,50 m^2.
- *Khu thể dục thể thao tập trung:* S = 4.296,90 m^2.
- *Khu thể dục thể thao tự do:* S = 6.526,70 m^2.
- *Khu trò chơi trẻ em:* S = 5.542,00 m^2.
- *Khu cà phê treo:* S = 2.753,30 m^2.

c. Hạ tầng kỹ thuật chung

- *Chiếu sáng:* Nội dung chiếu sáng bao gồm chiếu sáng đô thị và chiếu sáng cảnh quan. Sử dụng 7 loại đèn cơ bản: đèn pha, đèn lối đi, đèn trang trí, đèn trang trí gốc cây, đèn vòng trang trí cây dừa , đèn led âm đất trang trí , đèn led dây.

- *Cấp điện*

+ Tổng công suất dự kiến cho toàn khu vực công viên là: 100,5kVA.

+ Nguồn cấp điện: Nâng cấp công suất trạm của khu vực quy hoạch từ Trạm biến áp trong dự án Mở rộng đường Xuân Diệu tại ngã ba Hải Thượng Lãn Ông - Xuân Diệu, từ 50 KVA lên thành 160kVA để cung cấp điện cho dự án.

+ Lưới điện: Mạng lưới phân phối điện ở cấp điện áp 0,4kV (3 pha 5 dây), sử dụng cáp ngầm.

- *San nền – khối lượng đào đắp:*

+ San nền cục bộ tại những vị trí cần thiết nhằm đảm bảo độ dốc phù hợp tại các vị trí giao cắt theo quy hoạch tỷ lệ 1/500.

+ San nền chủ yếu đắp đất thêm trên hành lang đường Xuân Diệu hiện hữu để làm cảnh quan cây xanh mới. Đào đất những khu xây dựng nhà vệ sinh ngầm.

- *Hệ thống thoát nước mặt:*

+ Một phần khu vực Đông Bắc của công viên (Khu quảng trường, bãi xe tập trung, khu dịch vụ): xây dựng điều chỉnh miệng thu nước hố ga các tuyến cống BTCT hiện hữu dọc đường Xuân Diệu để thu nước từ khu vực này đấu nối vào hố ga hệ thống.

+ Đối với các khu vực nhà vệ sinh trong công viên, nước mưa từ mái nhà và từ bậc thang đi xuống sẽ được thu gom vào hố ga đặt trong khu vực nhà vệ sinh. Dùng bơm chìm bơm nước mưa ra hố ga gần nhất để chảy vào mạng lưới hệ thống hạ tầng hiện trạng.

+ Hệ thống thoát nước mặt của công viên đấu nối vào hệ thống hạ tầng hiện hữu dọc vỉa hè phía biển hiện trạng. Tại các vị trí giáp ranh phần xây dựng

mới và vỉa hè hiện trạng bố trí các cửa hố ga thu gom và dẫn về các hố ga ngầm hiện hữu.

- *Cấp nước:* Hệ thống cấp nước cho công viên được đấu nối từ đường ống D110 (DN100) hiện hữu cấp cho PCCC dọc đường Xuân Diệu . Bao gồm cấp nước cho các nhà vệ sinh ngầm, các khu rửa chân. Dự kiến có 4 vị trí hố van cấp nước D50 cho 3 khu vệ sinh và khu cà phê treo, 5 hố van D 25 cho 5 cụm lối xuống biển.

Cấp nước tưới các mảng xanh từ 5 giếng khoan (được xây dựng mới). Khoảng cách bố trí trung bình 2 hố khoan là 500m.

- *Thoát nước thải:* Nhu cầu thải nước: Dự kiến lưu lượng nước thải trong ngày thải nước lớn nhất: 53,7 m^3/ngày/đêm.

Xây dựng 3 bể tự hoại cho 3 khu vệ sinh, 01 bể tự hoại cho cà phê treo.

Tại khu vực Đông Bắc của Công viên, đề xuất xây dựng tuyến cống HDPE D300 đấu nối vào hố thu nước thải tại vị trí E16 đoạn giao đường Kim Đồng và Xuân Diệu để thoát nước về trạm bơm PS3.

Các khu vực còn lại bố trí đường ống thu gom nước thải về các hố ga và trạm bơm hiện trạng của khu vực.

- *Hệ thống PCCC:* Sử dụng hệ thống PCCC ngoài nhà hiện hữu trên đường Xuân Diệu.

3. Dự án nhóm: B.

4. Tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh, bổ sung khoảng: 280.000.000.000 đồng *(Hai trăm tám mươi tỷ đồng).*

Trong đó:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Tên hạng mục	Theo Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kinh phí hạng mục bổ sung: Công viên và hệ thống điện chiếu sáng	Tổng cộng
Chi phí xây lắp:	45.554.000	168.446.000	**214.000.000**
Chi phí thiết bị		5.800.000	**5.800.000**
Chi phí QLDA:	953.000	2.347.000	**3.300.000**
Chi phí tư vấnĐTXD:	2.517.000	6.283.000	**8.800.000**
Chi phí khác:	2.973.000	9.527.000	**12.500.000**
Chi phí dự phòng:	6.753.000	28.847.000	**35.600.000**
Tổng cộng	**58.750.000**	**221.250.000**	**280.000.000**

5. Cơ cấu nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:

a) Nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh, thành phố Quy Nhơn: **150 tỷ đồng**, đầu tư cho các hạng mục Mở rộng đường Xuân Diệu; khu quảng trường, tượng đài; khu bãi đỗ xe, nhà vệ sinh bán ngầm; hạ tầng kỹ thuật chung cho dự án.

- Nguồn vốn huy động xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác: **130 tỷ đồng**, đầu tư cho các hạng mục còn lại.

b) Khả năng cân đối các nguồn vốn:

- Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý: Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho dự án được bố trí trong giai đoạn 2017 - 2021 và chỉ bố trí 90% mức hỗ trợ 50% phần vốn ngân sách đầu tư cho dự án (90% x 50% x 150 tỷ đồng = **67,5 tỷ đồng**) và tiết kiệm 10% theo tinh thần Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016; Nghị quyết số 70 ngày 3/8/2017 của Chính phủ.

- Vốn ngân sách thành phố Quy Nhơn: UBND thành phố Quy Nhơn có trách nhiệm cân đối bố trí vốn để cùng với ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý thực hiện đầu tư dự án theo đúng quy định. Chỉ bố trí 90% chi phí đầu tư còn lại phần vốn ngân sách (90% x 50% x 150 tỷ đồng = **67,5 tỷ đồng**) và tiết kiệm 10% theo tinh thần Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016; Nghị quyết số 70 ngày 3/8/2017 của Chính phủ.

- Nguồn vốn huy động xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả phần đầu tư còn lại.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2017-2021.

8. Tên dự án: Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn

9. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh (Thường trực HĐND).

10. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Chủ đầu tư: UBND thành phố Quy Nhơn.

12. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn: Hạ tầng kỹ thuật.

13. Hình thức đầu tư của dự án: Theo Luật Đầu tư công.

Đề nghị UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo trước khi thực hiện dự án, đồng thời báo cáo bổ sung danh mục đầu tư này để trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 7, khóa XII và chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra thực hiện dự án theo đúng các quy định của nhà nước./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT T.U (thay báo cáo);
- Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, Tài chính;
- UBND thành phố Quy Nhơn;
- VP. HĐND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, C4.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Vinh Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 576 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 26 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn (Hạng mục bổ sung)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Văn bản số 39/HĐND ngày 14/6/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 5046/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Công viên biển Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 78/BC-SKHĐT ngày 20/02/2019, đề nghị của UBND thành phố Quy Nhơn tại Văn bản số 29/TTr-UBND ngày 31/01/2019 và đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 481/SXD-HTKTTĐ ngày 28/11/2018 và Văn bản số 25/SXD-HTKTTĐ ngày 25/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

I. Nội dung điều chỉnh, bổ sung dự án

1. Mục tiêu đầu tư bổ sung

- Xây dựng mới công viên biển đường Xuân Diệu theo hướng hiện đại, hài hòa cảnh quan biển Quy Nhơn để phục vụ người dân và đáp ứng nhu cầu phục vụ du lịch của thành phố Quy Nhơn.

- Khai thác tiềm năng, lợi thế của cảnh quan đất đai vịnh Quy Nhơn để phát triển trọng điểm du lịch biển của tỉnh, góp phần xây dựng thương hiệu "Du lịch Quy Nhơn".

- Hoàn thiện hạ tầng xã hội đô thị, góp phần phục vụ nhu cầu của cộng đồng dân cư trong khu vực. Xây dựng một địa điểm có khả năng tổ chức các hoạt động văn hóa - giải trí quy mô của thành phố.

2. Quy mô đầu tư bổ sung (hạng mục: Công viên và hệ thống điện chiếu sáng): Đầu tư các công viên và hệ thống điện chiếu sáng trong phạm vi diện tích 6,255 ha thuộc 11,10 ha của Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Công viên biển Xuân Diệu đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 23/01/2018. Cụ thể:

a. Đường giao thông: Tuyến đường số 1 có chiều dài L=44,0m; chiều rộng B=12m ($B_{nền}$ = 1,5m+7,0m+3,5m), nối đường Nguyễn Huệ với đường Xuân Diệu. Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.

b. Khu bãi đỗ xe - nhà vệ sinh bán ngầm:

- Bãi đỗ xe

+ Đầu tư xây dựng bãi đỗ xe (nằm giữa tuyến đường số 1 với đường Lê Thánh Tôn nối dài) cho khoảng 50 xe ô tô dưới 9 chỗ ngồi và 100 xe máy với diện tích S= 3.057,80 m^2. Cao độ thiết kế trung bình +3,10m.

+ Xây dựng đường giao thông trong bãi đỗ xe với kết cấu mặt đường bê tông nhựa, nền đỗ xe sử dụng bêtông ximăng. Bố trí lối xuống cho người khuyết tật tiếp cận tại mép bó vỉa sát đường Xuân Diệu mở rộng và vỉa hè bãi đậu xe.

+ Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng đường với 11 đèn led màu vàng treo trên các trụ thép tráng kẽm có chiều cao H=5-7m; lắp đặt hệ thống đèn trang trí lối dạo bộ với 08 đèn led trong các trụ cao 0,6m,

+ Trong bãi đậu xe trồng cây bóng mát (cây Bàng vuông), cây cảnh quan (cây dừa, phi lao bon sai).

- Nhà vệ sinh và khu dịch vụ

+ Xây dựng nhà vệ sinh bán ngầm với diện tích S=160m^2, chiều cao 3,1m (trong đó: Chiều cao phần ngầm H=2,6m, phần nổi H=0,5m tính từ cao độ thiết kế công viên). Nhà vệ sinh gồm: Nhà tắm, nhà vệ sinh nam-nữ, nhà vệ sinh dành cho người khuyết tật.

+ Lắp đặt đèn led dây trang trí lối xuống nhà vệ sinh và khu dịch vụ.

+ Xây dựng khu dịch vụ bao gồm khu giải khát và dịch vụ.

- Các hạng mục hạ tầng khác:

+ Nước thải từ nhà vệ sinh được xử lý bằng bể tự hoại trước khi đấu nối vào hệ thống chung của thành phố.

+ Nước sinh hoạt cấp cho nhà vệ sinh, vị trí rửa chân được đấu nối từ hệ thống cấp nước sạch của thành phố.

c. Khu Quảng trường - Tượng đài: Xây dựng khu Quảng trường - Tượng đài với diện tích S=8.119,5 m^2. Trong đó:

- Khu Quảng trường tập trung có giới hạn từ tim đường 31/3 mở rộng về mỗi bên 35m, diện tích 3.600m^2. Vườn cây xanh 2 bên quảng trường (hiện trạng) được giữ lại và cải tạo. Cao độ từ 3,54m đến 2,51m *(độ dốc thoát nước từ đường Nguyễn Huệ về đường Xuân Diệu)*.

- Khu tượng đài:

+ Có diện tích 408m^2, đắp đất san nền cao 1,8m so với hiện trạng.

+ Tượng đài Chiến Thắng di dời 23,3m về phía biển và được tôn tạo lại:

Phần chính tượng đài được giữ nguyên bản chi tiết điêu khắc;

Phần bệ tượng được xây dựng mới và làm bức phù điêu giống nguyên bản bức phù điêu hiện nay. Tổng chiều cao tượng là 10,60m; mặt ngoài bệ tượng được ốp đá.

+ Trồng cây xanh tạo cảnh quan xung quanh khu vực tượng đài.

+ Bố trí hệ thống đèn trang trí và đèn chiếu sáng cho quảng trường. Đèn trụ đá ánh sáng đổi 2 màu vàng và xanh, cao 2m bố trí thành 2 dãi 2 bên khu quảng trường. Bên cạnh đó, thiết kế đèn led âm đất ánh sáng vàng; đèn chiếu sáng quảng trường và đèn trang trí tượng đài.

+ Tại mép bó vỉa đường Xuân Diệu mở rộng và vỉa hè quảng trường bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Nước mưa được thu thông qua các hố thu đặt dọc đường Xuân Diệu mở rộng trước tượng đài và dẫn về hệ thống thoát nước hiện trạng đường Lê Thánh Tôn và đường Xuân Diệu cũ.

+ Cấp nước sinh hoạt và các vị trí rửa chân được đấu nối từ hệ thống cấp nước sạch của thành phố.

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 4 xây dựng mới.

- Khu vườn ánh sáng:

+ Diện tích S = 2.048,80 m^2; giới hạn từ phía Nam khu Quảng trường đến đường Kim Đồng. Cao độ thiết kế trung bình khoảng 2,70m; phần vỉa hè sát biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 2,60m.

+ Trong phân khu trồng kết hợp giữa mảng cây cảnh quan (phi lao bon sai, sứ màu, dừa) và cây bóng mát (bàng vuông, phượng), cây cảnh quan (Phi lao bon sai, sứ màu, dừa).

+ Hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng: Đèn pha chiếu sáng bãi biển (trụ cao 7-10m, bóng đèn led; số lượng: 01 cái), đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng đèn led màu vàng; số lượng: 06 cái), đèn chóp nấm trang trí vườn ánh sáng (trụ thép không gỉ, bóng đèn led nhiều màu; số lượng: 3.984 cái).

+ Xây dựng 02 dãy ghế ngồi bằng bêtông cốt thép, được ốp gỗ tự nhiên loại ngoài trời.

+ Tại mép bó vỉa đường Xuân Diệu mở rộng bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Lối đi dạo được lát đá granit theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Hệ thống thoát nước đấu nối vào hệ thống hạ tầng hiện trạng nằm ở dọc vỉa hè phía biển hiện trạng thông qua các hố thu xây mới.

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 4 xây dựng mới.

- Khu triển lãm tượng điêu khắc kết hợp thể dục thể thao:

+ Diện tích S=3.858,3m^2; giới hạn từ đường Kim Đồng đến đường Lê Lợi (nối dài). Cao độ thiết kế trung bình khoảng 3,20m; phần vỉa hè phía biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 2,90m.

+ Trong phân khu tạo cảnh quan bằng các mảng cây bụi, cây bóng mát (bàng vuông, phượng), cây cảnh quan (phi lao bon sai, sứ màu, dừa) kết hợp các cụm tượng trang trí.

+ Hệ thống đèn chiếu sáng, trang trí: Đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng đèn led màu vàng, số lượng: 07 cái), đèn trang trí lối đi dạo (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 07 cái), đèn trang trí cây (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 21 cái), đèn vòng trang trí cây dừa (hình vòng, số lượng: 07 cái), đèn led dây trang trí dưới ghế ngồi, lối xuống biển.

+ Xây dựng 02 dãy ghế ngồi bằng bê tông cốt thép, được ốp gỗ tự nhiên loại ngoài trời.

+ Tại mép bó vỉa đường Xuân Diệu mở rộng bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Lối đi dạo được lát đá granite theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Trong khu vực thiết kế 01 trạm dừng đón trả khách kết hợp bãi đậu xe ô tô và xe máy.

+ Hệ thống thoát nước mưa được đấu nối vào hệ thống dọc vỉa hè phía biển hiện trạng.

+ Nước sinh hoạt và cấp nước cho các vị trí rửa chân được đấu nối từ hệ thống cấp nước sạch của thành phố.

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 4 xây dựng mới.

- Khu vườn thực vật:

+ Diện tích S=10.157,30m^2; giới hạn từ đường Lê Lợi (nối dài) đến đường Ngọc Hân Công Chúa. Cao độ thiết kế trung bình khoảng 3,30m; phần vỉa hè sát biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 3,30m.

+ Trong phân khu trồng các mảng cây bụi, giống hoa địa phương và ngoại nhập, cây bóng mát (bàng vuông, phượng), cây cảnh quan (phi lao bon sai, sứ màu, dừa).

+ Hệ thống đèn chiếu sáng, trang trí sử dụng: Đèn pha chiếu sáng bãi biển (trụ cao 7-10m, bóng đèn led, số lượng: 02 cái), đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng đèn led màu vàng, số lượng: 16 cái), đèn trang trí lối đi dạo (trụ cao 0.6m, bóng đèn led, số lượng: 40 cái), đèn trang trí cây (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 108 cái), đèn vòng trang trí cây dừa (hình vòng, số lượng: 36 cái), đèn led âm đất trang trí (hình tròn, nhiều màu, số lượng: 40 cái), đèn led dây trang trí dưới ghế ngồi, lối xuống nhà vệ sinh.

+ Xây dựng mới 3 dãy ghế ngồi bằng bê tông cốt thép, được ốp gỗ tự nhiên loại ngoài trời.

+ Tại mép bó vỉa đường Xuân Diệu mở rộng bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Lối đi dạo được lát đá granite theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Trong khu vực thiết kế 01 trạm dừng đón trả khách kết hợp bãi đậu xe ô tô và xe máy.

+ Hệ thống thoát nước mưa được đấu nối vào hệ thống dọc vỉa hè phía biển hiện trạng.

+ Nước sinh hoạt được đấu nối từ hệ thống cấp nước sạch của thành phố.

+ Xây dựng Nhà vệ sinh có chiều cao phần ngầm 2,6m, phần trên mặt đất 0,5m tính từ cốt thiết kế công viên, diện tích 200m^2, kết cấu bêtông cốt thép. Nước thải từ nhà vệ sinh được xử lý bằng bể tự hoại trước khi đấu nối vào hệ thống chung của thành phố.

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 3 xây dựng mới.

- Khu sân sinh hoạt nhóm:

+ Diện tích S = 2.932,60m^2; giới hạn từ giáp ranh khu vườn thực vật đến đường Ngọc Hân Công Chúa. Cao độ thiết kế trung bình khoảng 4,20m; phần vỉa hè sát biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 3,70m.

+ Xây dựng các bậc cấp rộng 1,2-1,5m thấp dần về phía biển kết hợp các mảng cây bụi, cây bóng mát (Bàng vuông), cây cảnh quan (Dừa). Đồng thời thiết kế 02 lối tiếp cận biển cho người dân.

+ Hệ thống đèn chiếu sáng, trang trí sử dụng: Đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng đèn led màu vàng, số lượng: 14 cái), đèn trang trí lối đi dạo (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 05 cái), đèn trang trí cây (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 12cái), đèn vòng trang trí cây dừa (hình vòng, số lượng: 04 cái), đèn led âm đất trang trí (hình tròn, nhiều màu, số lượng: 672 cái), đèn led dây trang trí dưới ghế ngồi, lối xuống biển.

+ Tại mép bó vỉa đường Xuân Diệu mở rộng bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Lối đi dạo được lát đá granite theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Hệ thống cấp nước và thoát nước được đấu nối vào hệ thống hiện trạng của thành phố nằm trên đường Xuân Diệu.

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 3 xây dựng mới.

- Khu đường sách - triển lãm du lịch:

+ Diện tích S = 10.512,50m^2; giới hạn từ khu sân sinh hoạt nhóm đến đường Hải Thượng Lãng Ông. Cao độ thiết kế trung bình khoảng 4,50m; phần vỉa hè sát biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 3,80m.

+ Trồng cây cảnh quan với các mảng cây bụi, cây bóng mát (bàng vuông, phượng, lộc vừng), cây cảnh quan (phi lao bon sai, sứ màu, dừa) kết hợp các cụm trang trí bằng đá.

+ Hệ thống đèn sử dụng đèn pha chiếu sáng bãi biển (trụ cao 7-10m, bóng đèn led; số lượng: 01 cái), đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng đèn led màu vàng; số lượng: 14 cái), đèn trang trí lối đi dạo (trụ cao 0,6m, bóng đèn led; số lượng: 34 cái), đèn trang trí cây (trụ cao 0,6m, bóng đèn led; số lượng: 111 cái), đèn vòng trang trí cây dừa (hình vòng; số lượng: 37 cái), đèn led âm đất (hình chữ nhật; số lượng: 13 cái), đèn led âm đất trang trí (hình tròn, nhiều màu; số lượng: 2962 cái), đèn led dây trang trí dưới ghế ngồi.

+ Xây dựng 4 dãy ghế ngồi bằng bêtông cốt thép, được ốp gỗ tự nhiên loại ngoài trời.

+ Tại mép bó vỉa đường Xuân Diệu mở rộng bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Xây dựng 02 trạm dừng đón trả khách kết hợp bãi đậu xe ôtô và xe máy.

+ Lối đi dạo được lát đá granite theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Hệ thống cấp nước và thoát nước được đấu nối vào hệ thống hiện trạng của thành phố nằm trên đường Xuân Diệu cũ và đường Xuân Diệu mở rộng.

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 3 xây dựng mới.

- Khu thể dục thể thao tập trung:

+ Diện tích S = 4.296,90m^2; giới hạn từ đường Hải Thượng Lãn Ông đến đường Phan Đăng Lưu. Cao độ thiết kế trung bình khoảng 4,50m; phần vỉa hè sát biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 3,80m.

+ Bố trí các máy tập thể dục, ghế nghỉ, cây che bóng mát, cây cảnh quan... phục vụ cho khu vực. Đồng thời trồng cây cảnh quan với các mảng cây bụi, cây bóng mát (bàng vuông, phượng, lộc vừng), cây cảnh quan (phi lao bon sai, sứ màu, dừa).

+ Thiết kế 01 lối xuống biển tiếp cận khu vui chơi trên bãi cát.

+ Hệ thống đèn sử dụng đèn pha chiếu sáng bãi biển (trụ cao 7-10m, bóng đèn led; số lượng: 01 cái), đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng

đèn led màu vàng; số lượng: 07 cái), đèn trang trí lối đi dạo (trụ cao 0,6m, bóng đèn led; số lượng: 21 cái), đèn trang trí cây (trụ cao 0,6m, bóng đèn led; số lượng: 87 cái), đèn vòng trang trí cây dừa (hình vòng; số lượng: 16 cái), đèn led âm đất (hình chữ nhật, bóng đèn led; số lượng: 03 cái), đèn led âm đất trang trí (hình tròn, nhiều màu; số lượng: 743 cái), đèn led dây trang trí dưới ghế ngồi.

+ Xây dựng 5 dãy ghế ngồi bằng bê tông cốt thép, được ốp gỗ tự nhiên loại ngoài trời.

+ Bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Lối đi dạo được lát đá granite theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Hệ thống cấp nước và thoát nước được đấu nối vào hệ thống hiện trạng của thành phố nằm trên đường Xuân Diệu cũ và đường Xuân Diệu mở rộng.

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 2 xây dựng mới.

- Khu thể dục thể thao tự do:

+ Diện tích S = 6.526,70m^2; giới hạn từ đường Phan Đăng Lưu đến đường Ngô Văn Sở. Cao độ thiết kế trung bình khoảng 5,13m; phần vỉa hè sát biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 4,51m.

+ Bố trí các máy tập nhỏ gọn, phục vụ nhu cầu thể dục hằng ngày cho mọi người dân. Thiết kế cảnh quan với các mảng cây bụi, cây bóng mát (bàng vuông, phượng, lộc vừng), cây cảnh quan (phi lao bon sai, sứ màu, dừa).

+ Thiết kế 01 lối xuống biển tiếp cận khu vui chơi trên bãi cát.

+ Hệ thống đèn sử dụng đèn pha chiếu sáng bãi biển (trụ cao 7-10m, bóng đèn led, số lượng: 01 cái), đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng đèn led màu vàng, số lượng: 08 cái), đèn trang trí lối đi dạo (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 14 cái), đèn trang trí cây (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 87 cái), đèn vòng trang trí cây dừa (hình vòng, số lượng: 16 cái), đèn led âm đất (hình chữ nhật, bóng đèn led, số lượng: 07 cái), đèn led âm đất trang trí (hình tròn, nhiều màu, số lượng: 890 cái) và led dây khu ghế ngồi.

+ Xây dựng 4 dãy ghế ngồi bằng bê tông cốt thép, được ốp gỗ tự nhiên loại ngoài trời.

+ Bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Thiết kế 01 trạm dừng đón trả khách kết hợp bãi đậu xe hơi và xe máy.

+ Lối đi dạo được lát đá granit theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Hệ thống cấp nước và thoát nước được đấu nối vào hệ thống hiện trạng của thành phố nằm trên đường Xuân Diệu cũ và đường Xuân Diệu mở rộng.

+ Xây dựng Nhà vệ sinh có chiều cao phần ngầm 2,6m, phần trên mặt đất 0,5m tính từ cốt thiết kế công viên, diện tích 220m^2, kết cấu bêtông cốt thép.

Nước thải từ nhà vệ sinh được xử lý bằng bể tự hoại trước khi đấu nối vào hệ thống chung của thành phố

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 2 xây dựng mới.

- Khu trò chơi trẻ em:

+ Diện tích S = 5.542,00m^2; giới hạn từ đường Ngô Văn Sở đến đường Nguyễn Thiếp. Cao độ thiết kế trung bình khoảng 5,60m; phần vỉa hè sát biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 5,40m.

+ Tổ chức các cụm trò chơi trẻ em kết hợp mảng xanh, hoa địa phương, cây bóng mát (Bàng vuông, phượng, lộc vừng), cây cảnh quan (Phi lao bon sai, dừa, cau vua).

+ Hệ thống đèn sử dụng đèn pha chiếu sáng bãi biển (trụ cao 7-10m, bóng đèn led, số lượng: 01 cái), đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng đèn led màu vàng, số lượng: 08 cái), đèn trang trí lối đi dạo (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 14 cái), đèn trang trí cây (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 36 cái), đèn led âm đất (hình chữ nhật, bóng đèn led, số lượng: 14 cái), đèn led trang trí (hình tròn, nhiều màu. số lượng: 1457 cái) và led dây khu ghế ngồi.

+ Xây dựng 4 dãy ghế ngồi bằng bêtông cốt thép, được ốp gỗ tự nhiên loại ngoài trời.

+ Tại mép bó vỉa đường Xuân Diệu mở rộng bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận.

+ Lối đi dạo được lát đá granite theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Hệ thống cấp nước và thoát nước được đấu nối vào hệ thống hiện trạng của thành phố nằm trên đường Xuân Diệu cũ và đường Xuân Diệu mở rộng.

+ Nước tưới cây được cấp từ giếng khoan số 1 xây dựng mới.

- Khu cà phê treo:

+ Diện tích = 2.753,30m^2; giới hạn từ đường Nguyễn Thiếp đến Quảng trường Nguyễn Tất Thành. Cao độ thiết kế trung bình khoảng 5,90m; phần vỉa hè phía biển hiện trạng giữ nguyên, cốt trung bình 5,70m.

+ Trồng cây tạo cảnh quan với các loại cây bụi, cây bóng mát (bàng vuông, phượng, lim sẹt), cây cảnh quan (phi lao bon sai, dừa, sứ màu).

+ Hệ thống đèn sử dụng đèn pha chiếu sáng bãi biển (trụ cao 7-10m, bóng đèn led. số lượng: 01 cái), đèn chiếu sáng đường đi (trụ cao 5-7m, bóng đèn led màu vàng, số lượng: 05 cái), đèn trang trí lối đi dạo (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 17 cái), đèn trang trí cây (trụ cao 0,6m, bóng đèn led, số lượng: 18 cái), đèn led âm đất (hình chữ nhật, bóng đèn led, số lượng: 07 cái) và led dây khu ghế ngồi.

+ Xây dựng 02 dãy ghế ngồi bằng bêtông cốt thép, được ốp gỗ tự nhiên loại ngoài trời.

+ Bố trí lối lên xuống công viên cho người khuyết tật tiếp cận và 01 lối xuống biển tiếp cận khu vui chơi trên bãi cát.

+ Lối đi dạo được lát đá granit theo ba màu chủ đạo: Tím (hoặc đen), xám trắng, vàng sáng.

+ Hệ thống cấp nước và thoát nước được đấu nối vào hệ thống hiện trạng của thành phố nằm trên đường Xuân Diệu cũ và đường Xuân Diệu mở rộng.

+ Thiết kế bể tự hoại chờ cho khu cà phê treo. Quán cà phê được đầu tư xây dựng thuộc dự án khác.

+ Cấp nước cho tưới cây bằng giếng khoan 1 được xây dựng mới.

- Hạ tầng kỹ thuật chung:

+ Cấp điện:

Tổng công suất dự kiến cho toàn khu vực công viên là: 100,5kVA

Nguồn cấp điện: Nâng cấp công suất của Trạm biến áp thuộc dự án Mở rộng đường Xuân Diệu tại ngã ba Hải Thượng Lãn Ông - Xuân Diệu, từ 50 kVA lên thành 160kVA.

Lưới điện: Mạng lưới phân phối điện ở cấp điện áp 0,4kV (3 pha 5 dây), sử dụng cáp ngầm.

+ San nền:

San nền cục bộ tại những vị trí cần thiết nhằm đảm bảo độ dốc thiết kế tại những vị trí giao cắt trong bản vẽ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Công viên biển Xuân Diệu..

San nền chủ yếu đắp đất thêm trên hành lang đường Xuân Diệu cũ để làm cảnh quan cây xanh mới.

+ Hệ thống thoát nước mặt: Hệ thống thoát nước mặt của công viên đấu nối vào hệ thống hạ tầng hiện hữu dọc vỉa hè phía biển hiện trạng. Tại các vị trí giáp ranh phần xây dựng mới và vỉa hè hiện trạng bố trí các cửa hố ga thu gom và dẫn về các hố ga ngầm hiện hữu.

+ Cấp nước:

Hệ thống cấp nước cho công viên được đấu nối từ đường ống D110 (DN100) hiện hữu cấp cho phòng cháy, chữa cháy dọc đường Xuân Diệu (cấp nước cho các nhà vệ sinh ngầm, các khu rửa chân). Thiết kế 4 vị trí hố van cấp nước D50 cho 3 khu vệ sinh và khu cà phê treo, 5 hố van D25 cho 5 cụm lối xuống biển.

Cấp nước tưới các mảng xanh từ 5 giếng khoan xây dựng mới.

+ Thoát nước thải:

Xây dựng 3 bể tự hoại cho 3 khu vệ sinh, 01 bể tự hoại cho cà phê treo.

Nước thải được thu gom về các hố ga và trạm bơm hiện trạng của hệ thống thoát nước chung của thành phố.

+ Hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC): Sử dụng hệ thống PCCC ngoài nhà hiện hữu trên đường Xuân Diệu.

3. Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung: **243.979.819.000 đồng** *(Hai trăm bốn mươi ba tỷ, chín trăm bảy mươi chín triệu, tám trăm mười chín nghìn đồng).*

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Theo Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của CT UBND tỉnh	Kinh phí hạng mục bổ sung: Công viên và hệ thống điện chiếu sáng	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	48.242.828	144.120.842	192.363.670
2	Chi phí thiết bị	0	5.830.000	5.830.000
3	Chi phí quản lý dự án	999.504	2.034.015	3.033.519
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	2.612.804	6.312.798	8.925.602
5	Chi phí khác	3.091.745	6.288.266	9.380.011
6	Chi phí dự phòng	3.801.359	20.645.658	24.447.017
Tổng cộng		58.748.240	185.231.579	243.979.819

4. Nguồn vốn đầu tư

- Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý, ngân sách thành phố Quy Nhơn: 150 tỷ đồng, đầu tư cho các hạng mục Mở rộng đường Xuân Diệu; khu quảng trường, tượng đài; khu bãi đỗ xe, nhà vệ sinh bán ngầm; hạ tầng kỹ thuật chung cho dự án.

- Nguồn vốn huy động xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác: Đầu tư cho các hạng mục còn lại.

5. Khả năng cân đối các nguồn vốn

- Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý: Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho dự án được bố trí trong giai đoạn 2017-2021 và chỉ bố trí 90% mức hỗ trợ 50% phần vốn ngân sách đầu tư cho dự án (90% x 50% x 150 tỷ đồng = 67,50 tỷ đồng) và tiết kiệm 10% theo tinh thần Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016, Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ.

- Vốn ngân sách thành phố Quy Nhơn: UBND thành phố Quy Nhơn có trách nhiệm cân đối bố trí vốn để cùng với ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý thực hiện đầu tư dự án theo đúng quy định. Chỉ bố trí 90% chi phí đầu tư còn lại phần vốn ngân sách (90% x 50% x 150 tỷ đồng = 67,50 tỷ đồng) và tiết kiệm 10% theo tinh thần Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016, Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ.

- Nguồn vốn huy động xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả phần đầu tư còn lại.

6. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2021.

7. **Nội dung khác:** Các nội dung khác của dự án không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này, vẫn tổ chức thực hiện theo Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

II. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. UBND thành phố Quy Nhơn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU (PHẦN HẠNG MỤC BỔ SUNG)

Dự án: Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn

(Kèm theo Quyết định số: 516/QĐ-UBND ngày 26/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Dịch vụ tư vấn: 2.466.112.000 đồng								
1	Gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát địa chất (khoan 01 lỗ), thiết kế BVTC-DT hạng mục Di dời tượng đài Chiến Thắng	113.250.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng theo đơn giá cố định và Hợp đồng trọn gói	30 ngày
2	Gói thầu số 02: Tư vấn lập thiết kế BVTC-DT hạng mục Quảng trường Chiến Thắng	247.895.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
3	Gói thầu số 03: Tư vấn khảo sát địa chất (khoan 03 lỗ), thiết kế BVTC-DT hạng mục Bãi đỗ xe, 03 nhà vệ sinh công cộng	366.000.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng theo đơn giá cố định và Hợp đồng trọn gói	30 ngày

4	Gói thầu số 04: Tư vấn khảo sát địa hình, thiết kế BVTC-DT hạng mục Hạ tầng kỹ thuật chung	397.220.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng theo đơn giá cố định và Hợp đồng trọn gói	30 ngày
5	Gói thầu số 05: Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục Di dời tượng đài Chiến Thắng	7.980.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	15 ngày
6	Gói thầu số 06: Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục Quảng trường Chiến Thắng	24.307.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	15 ngày
7	Gói thầu số 07: Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục Bãi đỗ xe, 03 nhà vệ sinh công cộng	26.514.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	15 ngày
8	Gói thầu số 08: Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT hạng mục Hạ tầng kỹ thuật chung	36.249.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	15 ngày
9	Gói thầu số 09: Tư vấn lập HSMT và phân tích, đánh giá HSDT thi công XD hạng mục Di dời tượng đài Chiến Thắng	3.915.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	30 ngày

10	Gói thầu số 10: Tư vấn lập HSMT và phân tích, đánh giá HSDT thi công XD hạng mục Quảng trường Chiến Thắng	11.925.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
11	Gói thầu số 11: Tư vấn lập HSMT và phân tích, đánh giá HSDT thi công XD hạng mục Bãi đỗ xe, 03 nhà vệ sinh công cộng	13.008.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
12	Gói thầu số 12: Tư vấn lập HSMT và phân tích, đánh giá HSDT thi công XD hạng mục Hạ tầng kỹ thuật chung	17.784.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
13	Gói thầu số 13: Tư vấn giám sát thi công xây dựng hạng mục Di dời tượng đài Chiến Thắng	61.105.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
14	Gói thầu số 14: Tư vấn giám sát thi công xây dựng hạng mục Quảng trường Chiến Thắng	186.123.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	120 ngày

15	Gói thầu số 15: Tư vấn giám sát thi công xây dựng hạng mục Bãi đỗ xe, 03 nhà vệ sinh công cộng	203.024.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	180 ngày
16	Gói thầu số 16: Tư vấn giám sát thi công xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật chung	277.570.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	150 ngày
17	Gói thầu số 17: Tư vấn kiểm toán công trình xây dựng	472.243.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2020	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
Dịch vụ phi tư vấn: 113.155.000 đồng								
1	Gói thầu số 18: Bảo hiểm công trình xây dựng hạng mục Di dời tượng đài Chiến Thắng	9.500.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
2	Gói thầu số 19: Bảo hiểm công trình xây dựng hạng mục Quảng trường Chiến Thắng	28.937.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	120 ngày
3	Gói thầu số 20: Bảo hiểm công trình xây dựng hạng mục Bãi đỗ xe, 03 nhà vệ sinh công cộng	31.564.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	180 ngày

4	Gói thầu số 21: Bảo hiểm công trình xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật chung	43.154.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	150 ngày
Xây lắp: 68.373.034.000 đồng								
1	Gói thầu số 22: Thi công xây dựng hạng mục Di dời tượng đài Chiến Thắng	5.796.016.000 *(trong đó: Chi phí XD: 5.000.000.000; chi phí HMC: 150.000.000; chi phí DP: 646.016.000)*	Ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
2	Gói thầu số 23: Thi công xây dựng hạng mục Quảng trường Chiến Thắng	17.654.382.000 *(trong đó: Chi phí XD: 15.229.756.000; chi phí HMC: 456.893.000; chi phí DP: 1.967.733.000)*	Ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	120 ngày
3	Gói thầu số 24: Thi công xây dựng hạng mục Bãi đỗ xe, 03 nhà vệ sinh công cộng	19.257.506.000 *(trong đó: Chi phí XD: 16.612.710.000; chi phí HMC: 498.381.000; chi phí DP: 2.146.415.000)*	Ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I năm 2019	Hợp đồng trọn gói	180 ngày
4	Gói thầu số 25: Thi công xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật chung	25.665.130.000 *(trong đó: Chi phí XD: 22.712.505.000; chi phí HMC: 681.375.000; chi phí dự phòng 10% XD: 2.271.250.000).*	Ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I năm 2019	Hợp đồng theo đơn giá cố định	150 ngày
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 70.952.301.000 đồng. *(Bảy mươi tỷ, chín trăm năm mươi hai triệu, ba trăm lẻ một ngàn đồng)./.*								

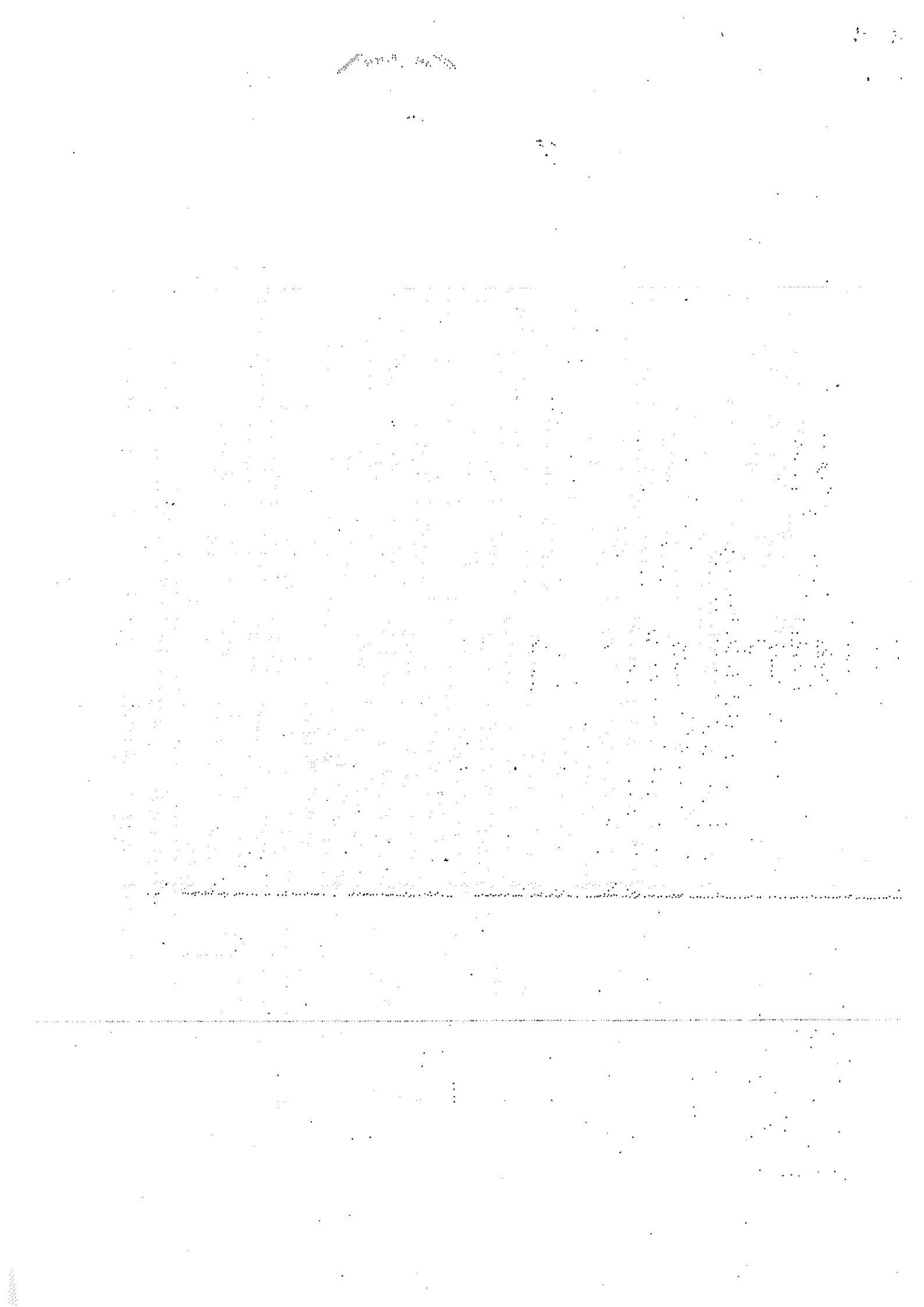

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2580/UBND-KT	*Bình Định, ngày 15 tháng 5 năm 2019*

V/v công bố thông tin, kêu gọi đầu tư theo đồ án quy hoạch xây dựng 1/500 Công viên biển Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn

Kính gửi:
- Sở Xây dựng;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND thành phố Quy Nhơn.

Để từng bước triển khai đồ án quy hoạch xây dựng 1/500 Công viên biển Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 23/01/2018, đảm bảo triển khai đồng bộ với dự án mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao UBND thành phố Quy Nhơn chủ trì, công bố thông tin theo quy định để kêu gọi các nhà đầu tư có đủ điều kiện, năng lực, kinh nghiệm tham gia đầu tư đối với các dự án thành phần theo hình thức xã hội hóa theo nội dung đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Công viên biển Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 23/01/2018, đảm bảo triển khai đồng bộ với dự án mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn, kịp thời phục vụ hoạt động phát triển du lịch và hoạt động vui chơi, giải trí cho người dân, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh trong tháng 6/2019.

2. Giao các Sở Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tham gia hướng dẫn, hỗ trợ cho UBND thành phố Quy Nhơn để thực hiện công bố thông tin, kêu gọi đầu tư và triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, GTVT, TC, VH&TT, DL;
- CVP, PVPKT;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT, K1, K14, K16, K19 (25b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng